

UBND HUYỆN ĐẮK SONG
TRƯỜNG TH LÊ VĂN TÁM

PHỤ LỤC

BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYÊN ĐỔI SỐ CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ VĂN TÁM

(Kèm theo Báo cáo số 22/BC-LVT/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2023 của trường Tiểu học Lê Văn Tám)

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, dự thảo minh chứng	
1	Chuyển đổi số trong dạy, học	100	59		Đề xuất, kiến nghị	Minh chứng có thể tải lên lưu tại Website các trường
1.1.	Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)					Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tiếp kết hợp với dạy học trực tuyến
1.2.	Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến					
	Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến:					
	Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (ghi tên)		6			Phần mềm dạy học trực tuyến google meet, zoom (nhưng không sử dụng vì dạy học trực tiếp)
	- Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua).					https://lms.daknong.httt.edu.vn/clients/login

1.3.	- Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng: (1) Giáo viên giao bài cho học sinh tự học; (2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh; (3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên; (4) Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.	30	10	3	Kho học liệu igiaoduc.vn	https://igiaoduc.vn/ Giáo viên giao bài tập cho HS trên phần mềm Zavi, Quizi Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh trên Zavi, Quizi, zalo
1.4.	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).	10	3	1		Chưa có Đường link và số lượng học liệu
1.5.	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính; có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm) Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường	20		Mức độ 1		Chưa có Quy chế /Kế hoạch /văn bản triển khai
1.6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: - Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu - Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học - Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử	20	7 7 6	Mức độ 3		100% CB, GV có tài khoản sử dụng trên hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến.

1.7.	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyên đổi số dạy, học: Ti lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học	20	8	Mức độ 3	100% phòng học có tivi sử dụng dạy học và kết nối internet.
	- Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học[1]		7		
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		5		
2	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100	53		
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)				Có thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (Phạm Minh Nhật, Tổng phụ trách Đội, email:minhnhat12101987ngt@gmail.com, số điện thoại: 0827947979
2.2.	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số				Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số
2.3.	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê): -	70	6	Mức độ 3	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường trên CSDL Chưa ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường.
	- Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập)		6		
	- Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử				
	- Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV		6		
	- Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất		10		

	- Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh		10			Có triển khai phân hệ quản lý học sinh trên CSDL
	- Có triển khai phân hệ quản lý kế toán		6			
	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)		6			
2.4.	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web)	30	3	Mức độ 1		Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường qua zalo, Web, Facebook
	- Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến:				0	Chưa triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến
	- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt				0	Chưa triển khai dịch vụ thu phí giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt

Tổng

112

1. ĐAK